

Số: 27/BC-UBND

TP. Kon Tum, ngày 14 tháng 01 năm 2019

BÁO CÁO

**Kết quả 01 năm triển khai thực hiện Kế hoạch số 497/KH-UBND
ngày 28/02/2018 của UBND tỉnh**

UBND thành phố nhận được Công văn số 09/SNV-CCHC ngày 03/01/2019 của Sở Nội vụ tỉnh về việc đề nghị báo cáo kết quả 01 năm triển khai thực hiện Kế hoạch số 497/KH-UBND ngày 28/02/2018 của UBND tỉnh.

UBND thành phố báo cáo kết quả thực hiện 01 năm về triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm nhằm cải thiện, nâng cao Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) và Chỉ số Cải cách hành chính (PAR INDEX) tỉnh Kon Tum năm 2018 theo Kế hoạch số 497/KH-UBND ngày 28/02/2018 của UBND tỉnh như sau: (có biểu mẫu 03 và biểu mẫu 04 kèm theo).

Trên đây là báo cáo báo cáo kết quả 01 năm triển khai thực hiện Kế hoạch số 497/KH-UBND ngày 28/02/2018 của UBND tỉnh Kon Tum trên địa bàn thành phố Kon Tum./. *Uz*

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ (b/c);
- Phòng Nội vụ (t/dối);
- Trang Thông tin điện tử thành phố;
- Lưu: VT,UBND. *Uz*

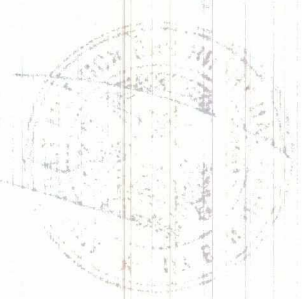
TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
Uz CHỦ TỊCH



PHÓ CHỦ TỊCH

NGUYỄN THANH MÂN

THE UNIVERSITY OF
MICHIGAN LIBRARY



1958

Mẫu 03

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CẢI THIỆN PAPI
 THEO KẾ HOẠCH SỐ 497/KH-UBND TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ KON TUM
 (Kèm theo Báo cáo số 28 /BC-UBND ngày 14 tháng 01 năm 2019)

NHIỆM VỤ		KẾT QUẢ THỰC HIỆN		GHI CHÚ
1 Công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện Kế hoạch				
1.1	Ban hành Kế hoạch triển khai		Nội dung kiểm chứng	
	- <i>Nhập số, ngày ban hành, trích yếu Kế hoạch</i>		- Kế hoạch số 71/KH-UBND ngày 16/4/2018 về việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm góp phần cải thiện, nâng cao Chi số hiệu quả quản trị và Hành chính công (PAPI) và Chi số Cải cách hành chính (PAR INDEX) của tỉnh Kon Tum	
1.2	Đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch đã ban hành		Nội dung kiểm chứng	
	- <i>Nhập số, ngày ban hành, trích yếu các văn bản đôn đốc</i>		Công văn số 1969/UBND-NV ngày 30/8/2018 về việc rà soát, thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm góp phần cải thiện, nâng cao Chi số PAPI, PAR Index	
2 Tham gia của người dân ở cấp cơ sở				
2.1	Công tác tuyên truyền		Hình thức tuyên truyền	
	- <i>Liệt kê những hình thức tuyên truyền đã thực hiện (văn bản, trang thông tin điện tử, báo, đài...)</i> - <i>Về nội dung kiểm chứng: Nhập số, ngày ban hành văn bản; đường dẫn bài viết, tin mục đăng trên trang TTĐT, báo, đài ...</i>	Không		
2.2	Kiểm tra, rà soát các loại phí, lệ phí, khoản đóng góp không phù hợp	Số đợt kiểm tra, rà soát	Nội dung kiểm chứng	
	- <i>Nhập số đợt kiểm tra, rà soát đã thực hiện</i> - <i>Về nội dung kiểm chứng: Nhập số, ngày ban hành văn bản (kế hoạch, công văn...)</i>	Không		

Uw2


2.3	Kiến nghị sửa đổi, bãi bỏ các loại phí, lệ phí, khoản đóng góp không phù hợp	Phí, lệ phí, khoản đóng góp không phù hợp đã kiến nghị	Nội dung kiểm chứng
	<ul style="list-style-type: none"> - Liệt kê từng loại phí, lệ phí, khoản đóng góp không phù hợp đã được phát hiện và kiến nghị sửa đổi, bãi bỏ - Về nội dung kiểm chứng: Nhập số, ngày ban hành văn bản kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bãi bỏ 	Không	
2.4	Chỉ đạo UBND cấp xã tuyên truyền để Nhân dân hiểu về quyền, nghĩa vụ khi bầu trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố	Văn bản chỉ đạo	Nội dung kiểm chứng
	<ul style="list-style-type: none"> - Liệt kê những văn bản đã chỉ đạo (tên gọi, trích yếu) - Về nội dung kiểm chứng: Nhập số, ngày ban hành văn bản chỉ đạo 	Không	
3 Công khai, minh bạch			
3.1	Kiểm tra thu, chi, quyết toán ngân sách cấp xã	Số đơn vị được kiểm tra	Nội dung kiểm chứng
	<ul style="list-style-type: none"> - Nhập số đơn vị cấp xã được kiểm tra trên tổng số đơn vị thuộc phạm vi quản lý - Về nội dung kiểm chứng: Nhập số, ngày ban hành kế hoạch kiểm tra 	21/21	Thông báo số 14/TB-TCKH ngày 20/3/2018 của phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố
3.2	Các trường hợp có sai phạm trong thu, chi, quyết toán ngân sách cấp xã được phát hiện	Trường hợp có sai phạm	Nội dung kiểm chứng
	<ul style="list-style-type: none"> - Liệt kê các trường hợp sai phạm được phát hiện - Về nội dung kiểm chứng: Nhập số, ngày ban hành văn bản về kết quả kiểm tra 	Thu hồi nợ ngân sách xã, số tiền: 77,521 triệu đồng	Phường Thắng Lợi: 1,167 triệu đồng; Phường Duy Tân: 2,5 triệu đồng; Phường Lê Lợi: 2,212 triệu đồng; Phường Trường Chinh: 58,178 triệu đồng; phường Trần Hưng Đạo: 5,739 triệu đồng; Phường Nguyễn Trãi: 1,095 triệu đồng; Xã Chư Hreng: 2,245 triệu đồng; xã Đăk Rơ Wa: 2,584 triệu đồng; xã Hòa Bình: 1,801 triệu đồng.
3.3	Xử lý các trường hợp có sai phạm trong thu, chi, quyết toán ngân sách cấp xã (nếu có)	Trường hợp được xử lý	Nội dung kiểm chứng

U.N



	<p>- Liệt kê các trường hợp sai phạm được xử lý - Về nội dung kiểm chứng: Nhập số, ngày ban hành văn bản xử lý các trường hợp sai phạm</p>	Không	
3.4	<p>Hướng dẫn UBND cấp xã về Quy trình điều tra, rà soát, bình xét và công nhận hộ nghèo</p>	Văn bản hướng dẫn	Nội dung kiểm chứng
	<p>- Liệt kê các văn bản hướng dẫn (tên gọi, trích yếu) - Về nội dung kiểm chứng: Nhập số, ngày ban hành văn bản hướng dẫn</p>	<p>- Kế hoạch tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều năm 2018 trên địa bàn thành phố Kon Tum; - Hướng dẫn tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều năm 2018 trên địa bàn thành phố Kon Tum; - Công văn về việc khẩn trương triển khai một số nội dung liên quan đến công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn thành phố Kon Tum năm 2018; - Công văn về việc rà soát, phúc tra hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2018 trên địa bàn thành phố Kon Tum; - Công văn về việc đôn đốc triển khai công nhận danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo năm 2018 trên địa bàn thành phố Kon Tum.</p>	<p>- KH số 143/KH-UBND ngày 26/9/2018 của UBND thành phố Kon Tum; - HD số 05/HD-LĐTB&XH ngày 26/9/2018 của Phòng Lao động - TB&XH thành phố Kon Tum; - Công văn số 2410/UBND-VX ngày 12/10/2018 của UBND thành phố Kon Tum; - Công văn số 2596/UBND-VX ngày 02/11/2018 của UBND thành phố Kon Tum; - Công văn số 472/UBND-VX ngày 28/12/2018 của Phòng Lao động - TB&XH thành phố Kon Tum.</p>
3,5	Công khai danh sách hộ nghèo của cấp xã	Số đơn vị thực hiện tốt	
	<p>- Liệt kê các đơn vị cấp xã đã thực hiện tốt công tác công khai danh sách hộ nghèo trên tổng số đơn vị thuộc phạm vi quản lý.</p>	21/21	
4	Trách nhiệm giải trình với người dân		

4.1	<p>Tiếp công dân định kỳ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhập số lần tiếp công dân từ đầu năm đến nay - Về nội dung kiểm chứng: Nhập số, ngày ban hành văn bản có liên quan (biên bản, báo cáo) 	Số lần tiếp công dân	<p>Nội dung kiểm chứng</p> <p>- Báo cáo số 612/BC-TTr ngày 07/12/2018 của Thanh tra thành phố Kon Tum;</p>	
4.2	<p>Trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri</p>	Số ý kiến, kiến nghị của cử tri được trả lời		
4.1	<ul style="list-style-type: none"> - Nhập số ý kiến, kiến nghị của cử tri đã trả lời trên tổng số ý kiến, kiến nghị được gửi đến UBND cấp huyện - Về nội dung kiểm chứng: Nhập số, ngày ban hành văn bản trả lời kiến nghị cử tri 	168/168	<p>Báo cáo số 260/BC-UBND ngày 10/5/2018 của UBND thành phố Kon Tum;</p> <p>Báo cáo số 471/BC-UBND ngày 26/7/2018 của UBND thành phố Kon Tum;</p> <p>Báo cáo số 845/BC-UBND ngày 17/12/2018 của UBND thành phố Kon Tum</p>	
5	Kiểm soát tham nhũng trong khu vực công			
5.1	<p>Công tác tuyên truyền</p>	Hình thức tuyên truyền		
	<ul style="list-style-type: none"> - Liệt kê những hình thức tuyên truyền đã thực hiện (văn bản, trang thông tin điện tử, báo, đài...) - Về nội dung kiểm chứng: Nhập số, ngày ban hành văn bản; đường dẫn bài viết, tin mục đăng trên trang TTĐT, báo, đài... 	Hội nghị	<p>Kế hoạch số 76/KH-UBND ngày 24/4/2018 của UBND thành phố, về việc phổ biến, giáo dục pháp luật quý II năm 2018 trên địa bàn thành phố</p>	
5.2	<p>Các trường hợp tham nhũng được phát hiện (nếu có)</p>	Trường hợp tham nhũng được phát hiện		<p>Nội dung kiểm chứng</p>
	<ul style="list-style-type: none"> - Liệt kê các trường hợp tham nhũng được phát hiện - Về nội dung kiểm chứng: Nhập số, ngày ban hành văn bản có liên quan (kết luận thanh tra, báo cáo kết quả phòng, chống tham nhũng...) 	Không		

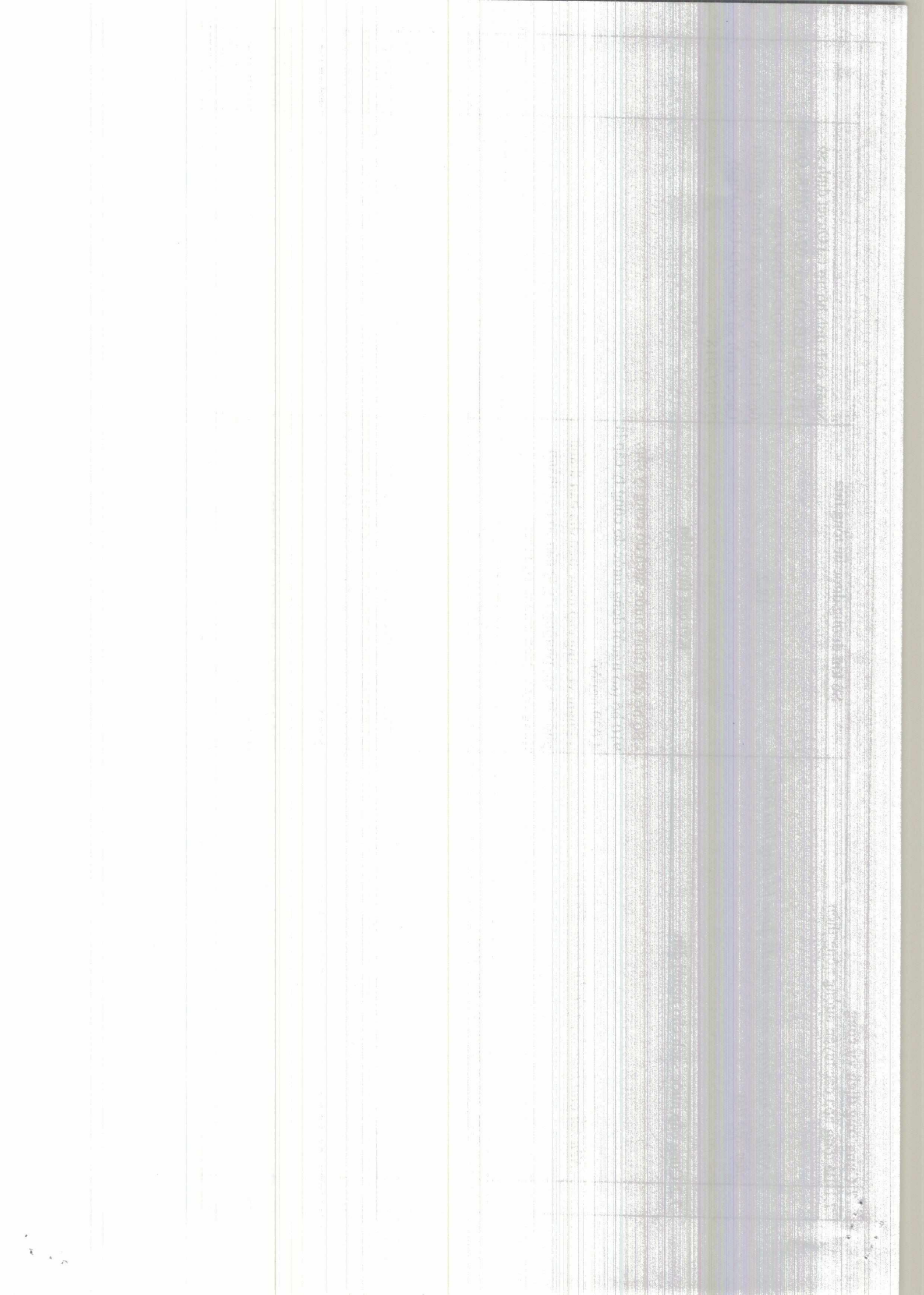
5.3	Xử lý các trường hợp tham nhũng được phát hiện	Trường hợp tham nhũng được xử lý	Nội dung kiểm chứng	
	<ul style="list-style-type: none"> - Liệt kê các trường hợp tham nhũng được xử lý - Về nội dung kiểm chứng: Nhập số, ngày ban hành văn bản xử lý các trường hợp tham nhũng 	Không		
5.4	Công khai báo cáo kết quả phòng, chống tham nhũng của tỉnh	Hình thức công khai	Nội dung kiểm chứng	
	<ul style="list-style-type: none"> - Liệt kê những hình thức công khai đã thực hiện - Về nội dung kiểm chứng: Nhập số, ngày ban hành văn bản; đường dẫn tin mục đăng trên trang TTĐT... 	<ul style="list-style-type: none"> - Công bố tại các phiên họp thường kỳ; - Gửi Báo cáo kết quả thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng định kỳ đến các cơ quan có liên quan <p>Gửi báo cáo kết quả thực hiện công tác phòng chống tham nhũng định kỳ đến các cơ quan có liên quan.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo số 783/BC-UBND ngày 26/11/2018 của UBND thành phố; - Báo cáo số 162/BC-TTtr ngày 07/12/2018 của Thanh tra thành phố. <p>Các báo cáo được thông qua tại các phiên họp thường kỳ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo số 02/BC-TTtr ngày 09/01/2018 của Thanh tra thành phố Kon Tum; - Báo cáo số 14/BC-TTtr ngày 08/02/2018 của Thanh tra thành phố Kon Tum; - Báo cáo số 22/BC-TTtr ngày 09/3/2018 của Thanh tra thành phố Kon Tum; - Báo cáo số 34/BC-TTtr ngày 10/4/2018 của Thanh tra thành phố Kon Tum; - Báo cáo số 50/BC-TTtr ngày 10/5/2018 của Thanh tra thành phố Kon Tum. 	
5.5	Thanh tra, kiểm tra công vụ	Số cơ quan được kiểm tra	Nội dung kiểm chứng	

Ưư

<p>- Quyết định số 17/QĐ-TTr ngày 29/10/2018 của Thanh tra, về việc thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng tại phòng Dân tộc thành phố Kon Tum.</p> <p>- Quyết định số 18/QĐ-TTr ngày 30/10/2018 của Thanh tra, về việc thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng tại phòng Dân tộc thành phố Kon Tum.</p>	<p>2</p>	<p>- <i>Nhập số cơ quan được kiểm tra</i></p> <p>- <i>Về nội dung kiểm chứng: Nhập số, ngày ban hành kế hoạch thanh tra, kiểm tra</i></p>
<p>Nội dung kiểm chứng</p>	<p>Trường hợp sai phạm</p>	<p>5.6 Cán bộ, công chức có hành vi tiêu cực, những nhiều, phiền hà đối với người dân được phát hiện</p> <p>- <i>Liệt kê các trường hợp sai phạm được phát hiện</i></p> <p>- <i>Về nội dung kiểm chứng: Nhập số, ngày ban hành văn bản có liên quan (biên bản, báo cáo...)</i></p>
<p>Nội dung kiểm chứng</p>	<p>Trường hợp được xử lý</p>	<p>5.7 Xử lý cán bộ, công chức có hành vi tiêu cực, những nhiều, phiền hà đối với người dân</p> <p>- <i>Liệt kê các trường hợp sai phạm được xử lý</i></p> <p>- <i>Về nội dung kiểm chứng: Nhập số, ngày ban hành văn bản xử lý các trường hợp sai phạm</i></p>
<p>6 Thủ tục hành chính công</p>		
<p>Tổng số TTHC đã công khai đúng quy định</p>	<p>Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết</p>	<p>6.1 Công khai thủ tục hành chính của cấp huyện</p> <p>- <i>Nhập số thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện</i></p> <p>- <i>Nhập số thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện đã được công khai đúng quy định</i></p>
<p>189</p>	<p>189</p>	<p>6.2 Công khai thủ tục hành chính của cấp xã</p> <p>- <i>Liệt kê các đơn vị cấp xã đã thực hiện tốt công tác công khai thủ tục hành chính trên tổng số đơn vị thuộc phạm vi quản lý.</i></p>
<p>Số đơn vị thực hiện tốt</p>	<p>21/21 xã, phường</p>	<p>Trong năm 2018 UBND thành phố thực hiện sáng kiến về đổi mới niêm yết và công khai thủ tục hành chính trên địa bàn thành phố</p>

Ur

7	Cung ứng dịch vụ công		Số km đường được bê tông hóa	Ngân sách tỉnh hỗ trợ tại Quyết định số 1217/QĐ-UBND ngày 02/11/2018; Quyết định số 1229/QĐ-UBND ngày 06/11/2018 và Ngân sách thành phố tại Quyết định số 3966/QĐ-UBND ngày 25/12/2018	Việc xử lý nước thải trên địa bàn thành phố Kon Tum chưa có hệ thống xử lý, do đó hầu hết nước thải các hộ gia đình tự xử lý
7.1	Bê tông hóa các tuyến đường nông thôn	- Nhập số km đường nông thôn đã được bê tông hóa từ đầu năm đến nay	18,2		
7.2	Cung cấp nước sạch cho người dân	- Nêu kết quả thực hiện từ đầu năm đến nay	Kết quả thực hiện	<ul style="list-style-type: none"> - Số hộ dân dùng nước sạch do công ty cấp: 910 hộ (số người dùng nước do công ty cấp là 4.039 người) - Phạm vi cung cấp nước trên địa bàn thành phố: 10 xã, phường (tỷ lệ dân số nội thành dùng nước sạch chiếm 47,64%) 	
7.3	Thu gom, xử lý rác thải, nước thải	- Nêu kết quả thực hiện từ đầu năm đến nay	Kết quả thực hiện	<ul style="list-style-type: none"> - Tổng lượng chất thải rắn được thu gom: 23.842 tấn (khối lượng thu gom tại 10 phường nội thành do Công ty Môi trường Đô thị thực hiện); - Việc xử lý nước thải trong năm chi thực hiện công tác duy trì hệ thống thoát nước (nạo vét bùn) 	



Mẫu 04

**TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CẢI THIỆN PAR INDEX
THEO KẾ HOẠCH SỐ 497/KH-UBND TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ KON TUM**
(Kèm theo Báo cáo số 27 /BC-UBND ngày 14 tháng 01 năm 2019)

NHIỆM VỤ		KẾT QUẢ THỰC HIỆN		GHI CHÚ
1	Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính	Sáng kiến	Nội dung kiểm chứng	
1.1	Những sáng kiến, cách làm hay trong cải cách hành chính - Liệt kê những sáng kiến, cách làm hay đã triển khai - Về nội dung kiểm chứng: Nhập số, ngày ban hành văn bản phê duyệt sáng kiến của cơ quan có thẩm quyền	2	Kế hoạch 116/KH-UBND ngày 16/7/2018 của UBND thành phố Kế hoạch số 129/KH-UBND ngày 28/8/2018 của UBND thành phố	
1.2	Công tác báo cáo cải cách hành chính định kỳ - Liệt kê những báo cáo đã thực hiện - Về nội dung kiểm chứng: Nhập số, ngày ban hành báo cáo	Báo cáo	Nội dung kiểm chứng Báo cáo số 104/BC-UBND, ngày 05/3/2018 Báo cáo số 336/BC-UBND, ngày 07/6/2018 Báo cáo số 560/BC-UBND, ngày 06/9/2018 Báo cáo số 750/BC-UBND, ngày 14/11/2018	



Um



2 Cải cách thủ tục hành chính			
	Công khai thủ tục hành chính của cấp huyện	Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết	Tổng số TTHC đã công khai đúng quy định
2.1	<ul style="list-style-type: none"> - Nhập số thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện - Nhập số thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện đã được công khai đúng quy định 	189	189
2.2	<ul style="list-style-type: none"> Xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về TTHC, quy định hành chính - Liệt kê những phản ánh, kiến nghị được Ủy ban nhân dân tỉnh giao xử lý; - Nêu kết quả xử lý phản ánh, kiến nghị theo quy định 	Phản ánh, kiến nghị được giao xử lý	Kết quả xử lý phản ánh, kiến nghị theo quy định
3 Xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ CBCCVN			
3.1	<ul style="list-style-type: none"> Số lãnh đạo cấp phòng và tương đương cấp huyện được bổ nhiệm đúng quy định từ đầu năm đến nay - Nhập số lãnh đạo cấp phòng và tương đương thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện được bổ nhiệm; - Đối với nội dung kiểm chứng: Nhập số, ngày ban hành các quyết định bổ nhiệm 	Số lãnh đạo được bổ nhiệm đúng quy định	Nội dung kiểm chứng
		1	Quyết định số 936/QĐ-UBND ngày 02/11/2018 của UBND thành phố về việc bổ nhiệm ông Phạm Văn Khánh giữ chức vụ Trưởng phòng Quản lý đô thị thành phố

3.2	Số kỳ thi tuyển viên chức thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện được tổ chức từ đầu năm đến nay	Số đợt thi tuyển	Nội dung kiểm chứng	
	<ul style="list-style-type: none"> - Nhập số kỳ thi tuyển viên chức; - Đối với nội dung kiểm chứng: Nhập số, ngày ban hành các văn bản về kỳ thi (kế hoạch, công bố điểm, phê duyệt kết quả ...) 	Không		
3.3	Những sai phạm trong kỳ thi tuyển viên chức đã tổ chức từ đầu năm đến nay (nếu có)	Sai phạm trong thi tuyển	Kết quả xử lý sai phạm	
	- Liệt kê những sai phạm trong thi tuyển viên chức được cơ quan có thẩm quyền phát hiện và nêu kết quả xử lý	Không		
3.4	Xây dựng, ban hành bộ tiêu chí, quy trình đánh giá cán bộ, công chức thuộc thẩm quyền quản lý	Kết quả thực hiện	Nội dung kiểm chứng	
	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu kết quả thực hiện; - Đối với nội dung kiểm chứng: Nhập số, ngày ban hành các văn bản (bộ tiêu chí, quy trình đánh giá) 	1	Công văn số 2931/UBND-NV ngày 05,12,2018 của UBND thành phố	
3.5	Rà soát, trình Ủy ban nhân dân tỉnh bổ sung đối tượng tinh giản biên chế từ đầu năm đến nay	Số đối tượng được đề xuất	Nội dung kiểm chứng	
	<ul style="list-style-type: none"> - Nhập số lượng đối tượng tinh giản biên chế đã đề xuất; - Đối với nội dung kiểm chứng: Nhập số, ngày ban hành các văn bản trình Ủy ban nhân dân tỉnh. 	Không		



UwM

4	Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông			
4.1	Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông đối với tất cả TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện	Số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết	Số TTHC đã thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông	
	<i>- Nhập số lượng TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết và số TTHC đã thực hiện theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông</i>	189	189	
4.2	Số đơn vị cấp xã đã thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông đối với 100% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết	Số đơn vị cấp xã trực thuộc	Số đơn vị cấp xã đã thực hiện đạt 100%	
	<i>- Nhập số đơn vị cấp xã trực thuộc và số đơn vị cấp xã trực thuộc đã thực hiện 100% TTHC qua cơ chế một cửa, một cửa liên thông</i>	21	0	
4.3	Đánh giá tình hình hoạt động của Bộ phận tiếp nhận, trả kết quả; khảo sát ý kiến, cá nhân, tổ chức để làm rõ nhu cầu, sự cần thiết đầu tư Bộ phận tiếp nhận, trả kết quả hiện đại (TP. Kon Tum, Đăk Hà, Ngọc Hồi báo cáo)	Kết quả thực hiện	Nội dung kiểm chứng	

	<p>- Nêu kết quả thực hiện nhiệm vụ - Đối với nội dung kiểm chứng: Nhập số, ngày ban hành Báo cáo kết quả đánh giá, khảo sát</p>	<p>- Đã ban hành Quy chế sửa đổi bổ sung về hoạt động và tổ chức của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa một cửa liên thông tại UBND thành phố (Quyết định số 1673/QĐ-UBND ngày 20/6/2016), thực hiện theo Quyết định số 09/2016/QĐ-UBND ngày 17/3/2016 của UBND tỉnh: - Thường xuyên kiểm tra, đánh giá tình hình hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thành phố; kết quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông (trong Báo cáo định kỳ kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính trên địa bàn thành phố Kon Tum)</p>		
--	--	--	--	--

Uur